

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ- ST

Ngày 06/11/2019

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Dung.

2. Bà Phan Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ánh Phương, thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên
tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện H, tỉnh Quảng Trị tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 85/2019/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2019/QĐXX-ST ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phan Trọng Th; địa chỉ: Xóm 4, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Phan Thị Kh; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2019, bản tự khai đề ngày 21/8/2019 và các biên bản hòa giải ngày 21/8/2019, ngày 16/9/2019 và ngày 04/10/2019, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phan Trọng Th trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phan Thị Kh tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2016. Hai vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp nhau, hay cãi vả lẫn nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc nên hai vợ chồng đã sống ly thân không quan hệ gì với nhau.

Hiện nay cuộc sống chung của vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên anh Phan Trọng Th yêu cầu được ly hôn với chị Phan Thị Kh.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 cháu tên là: Phan Phi Y, sinh ngày 02/5/2016 và Phan Phi K, sinh ngày 01/9/2017; hiện nay cả hai cháu đang ở với chị Kh tại xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Anh Phan Trọng Th có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phan Phi Y, còn giao cháu Phan Phi K cho chị Phan Thị Kh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Không yêu cầu chị Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai đề ngày 01/8/2019 và các biên bản hòa giải ngày 21/8/2019, ngày 16/9/2019 và ngày 04/10/2019 cũng như tại phiên tòa, bị đơn chị Phan Thị Kh trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phan Trọng Th tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2016. Chị và anh Th chung sống với nhau không có hạnh phúc nên hai vợ chồng đã sống ly thân không quan hệ gì với nhau. Chị Kh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Phan Trọng Th.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 cháu tên là: Phan Phi Y, sinh ngày 02/5/2016 và Phan Phi K, sinh ngày 01/9/2017; hiện nay cả hai cháu đang ở với chị tại xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Chị Phan Thị Kh có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai cháu Y và K. Không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa, đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong thời gian chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại điều 28,35,97,171,195,196,203,208,220,233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn anh Phan Trọng Th và bị đơn chị Phan Thị Kh đã thực hiện đầy đủ các thủ tục được quy định tại Điều 70,71, 227,234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 55, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình;

+ Về mặt quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trọng Th và chị Phan Thị Kh.

+ Về nuôi con chung, xử: Giao cháu Phan Phi Y, sinh ngày 02/5/2016 và cháu Phan Phi K, sinh ngày 01/9/2017 cho chị Phan Thị Kh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Phan Trọng Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn về việc giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án hợp lệ cho các đương sự và các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

[3]. Về nội dung vụ án: Anh Phan Trọng Th và chị Phan Thị Kh thừa nhận, hai vợ chồng kết tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào năm 2016. Trong quá trình chung sống với nhau tình cảm vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh Th nghi ngờ vợ ngoại tình nên dẫn đến tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện nay, anh Th và chị Kh đã sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa. Tại các phiên hòa giải và phiên tòa hôm nay, anh Phan Trọng Th và chị Phan Thị Kh đều thuận tình ly hôn.

Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa anh Th và chị Kh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[4]. Về con chung: Vợ chồng có 02 cháu tên là: Phan Phi Y, sinh ngày 02/5/2016 và Phan Phi K, sinh ngày 01/9/2017. Xét yêu cầu và nguyện vọng của các bên thì Hội đồng xét xử xét thấy rằng; hiện nay cả hai cháu đang theo học và ở với chị Kh tại xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Tại biên bản xác minh ngày 08/10/2019, chính quyền địa phương cũng có ý kiến là giao cả 02 cháu Y và K cho chị Kh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Kh có các tài liệu, chứng về thu nhập để nuôi dưỡng cả 02 cháu. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy rằng yêu cầu của chị Kh là chính đáng nên cần giao cả 02 cháu Phan Phi Y, sinh ngày 02/5/2016 và Phan Phi K, sinh ngày 01/9/2017 cho chị Kh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là hợp lý; anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Phan Trọng Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 35 và Điều 147, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trọng Th và chị Phan Thị Kh.

+ Về con chung, xử: Giao cháu Phan Phi Y, sinh ngày 02/5/2016 và cháu Phan Phi K, sinh ngày 01/9/2017 cho chị Phan Thị Kh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Phan Trọng Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

+ Về án phí: Anh Phan Trọng Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp **300.000** đồng tại biên lai thu tiền số 0006476 ngày 29/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Anh Phan Trọng Th và chị Phan Thị Kh có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự H;
- UBND xã H;
- Lưu hồ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Hoan

